

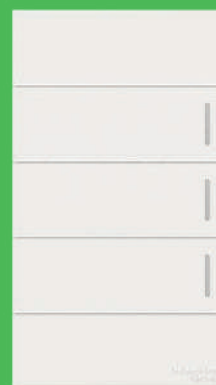
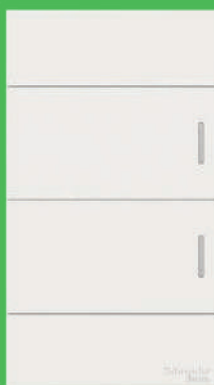
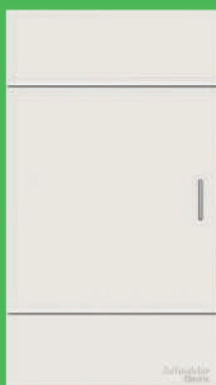


Sustainable
performance,
by design



AvatarOn A

Lắp nhanh tay, bật mê ngay



Trần viên phong cách | Lắp nhanh an toàn | Ngập tràn tiện ích



Resource
performance



Circularity
performance



Well-being
performance

DÒNG CÔNG TẮC Ổ CẮM AvatarOn A

Mặt cho dòng AvatarOn A

	Đóng gói	Đơn Giá (VND)
 Mặt cho 3 thiết bị size S		
M3T03_WE	12/96	22.000
 Mặt cho 2 thiết bị size S		
M3T02_WE	10/80	22.000
 Mặt cho 1 thiết bị size S		
M3T01_WE	10/80	22.000
 Mặt cho cầu dao an toàn		
M3T01SB_WE	10/80	22.000
 Mặt cho MCB 1 cực		
M3T01MCB_WE	16/128	25.300
 Mặt cho MCB 2 cực		
M3T02MCB_WE	16/128	25.300
 Mặt che trơn		
M3T01BP_WE	16/96	25.300

Công tắc dòng AvatarOn A

	Đóng gói	Đơn Giá (VND)
 Công tắc 1 chiều 16AX, size S		
M3T31_1F_WE Cắm nhanh	20/240	23.100
 Công tắc 2 chiều 16AX, size S		
M3T31_2_WE Cắm nhanh	20/240	48.400
 Công tắc 1 chiều 16AX, size M (1.5S)		
M3T31_M1F_WE Cắm nhanh	14/168	49.500
 Công tắc 2 chiều 16AX, size M (1.5S)		
M3T31_M2_WE Cắm nhanh	14/168	77.000
 Công tắc 1 chiều 16AX, size E (3S)		
M3T31_E1F_WE Cắm nhanh	20/120	61.600
 Công tắc 2 chiều 16AX, size E (3S)		
M3T31_E2_WE Cắm nhanh	20/120	85.800
 Công tắc 2 cực 20A, size S		
M3T31_D20N_WE	20/240	159.500
 Công tắc trung gian 16AX, size S		
M3T31_IM_WE	20/240	264.000

Lưu ý: Công tắc dòng AvatarOn A được hỗ trợ thêm chức năng dạ quang, khi hấp thu đủ ánh sáng, dạ quang có thể phát sáng trong 2 giờ.

Giá trên đã bao gồm VAT

Ổ cắm cho dòng AvatarOn A

	Đóng gói	Đơn Giá (VND)
 Ổ cắm đơn 2 chấu 16A, size S		
M3T426US_WE Cắm nhanh	20/240	41.800
 Ổ cắm đơn 3 chấu 16A, size 2S		
M3T426UST_WE Cắm nhanh	10/120	72.600
 Ổ cắm đa năng 16A, size 2S		
M3T426_IS_WE	10/120	313.500
 Ổ cắm đôi 3 chấu 16A, size E (3S)		
M3T426UST2_WE Cắm nhanh	15/120	104.500
 Bộ ổ cắm đôi 3 chấu 16A có công tắc		
M3T_SIS_WE Cắm nhanh	12/72	176.000

Ổ cắm TV, mạng, điện thoại dòng AvatarOn A

	Đóng gói	Đơn Giá (VND)
 Ổ sạc USB type A, 2.1A, size S		
M3T_USB_WE	20/240	544.500
 Ổ sạc USB type A + C, 2.4A, size 2S		
M3T_USB2_WE	10/120	682.000
 Ổ cắm điện thoại, size S		
M3T1RJ4M_WE	20/240	91.300
 Ổ cắm angten TV, size S		
M3T1TV75M_WE	20/240	91.300
 Ổ cắm mạng cat5e, size S		
M3T1RJ5M_WE	20/240	198.000
 Ổ cắm mạng cat6, size S		
M3T1RJ6M_WE	20/240	236.500

Phụ kiện dòng AvatarOn A

	Đóng gói	Đơn Giá (VND)
 Công tắc điều chỉnh độ sáng đèn, size S, 1 - 400W		
M3T1V400DM_WE	15/180	357.500
Điều chỉnh được đèn LED. Không có chức năng ON/OFF.		
 Công tắc điều chỉnh tốc độ quạt, size S, 40 - 400W		
M3T1V400FM_WE	15/180	368.500
Phù hợp với quạt trần và quạt hút. Không có chức năng ON/OFF		
 Đèn báo đỏ, size S		
M3TNRD_WE	20/240	61.600
 Nút che trơn, size S		
M3T01BC_WE	20/240	12.100
 Mặt che phòng thấm nước, IP55		
M3T01WP_WE	6/24	247.500
IP 55 Phù hợp với tất cả các loại công tắc ổ cắm dòng chữ nhật khác.		
 Nút nhấn chuông 10A, size E (3S)		
M3T31_HBP_WE Cắm nhanh	20/120	73.700
 Phụ kiện mặt che ốc		
M3T01SC_WE	50/600	12.100

Life is On | Schneider Electric

ZENcelo A

DÒNG CÔNG TẮC Ổ CẮM
HOÀN TOÀN PHẪNG THỂ HỆ MỚI



PHONG CÁCH SỐNG MỚI CHO NGÔI NHÀ BẠN

Zencelo A khẳng định ưu thế vượt bậc và tiên phong khi áp dụng công nghệ IMPRESS nhấn tắt nhấn mở cùng một vị trí và đèn LED sang trọng giúp xác định công tắc trong bóng tối. Sản phẩm đạt giải thưởng iF, giải thưởng toàn cầu dành cho lĩnh vực thiết kế.

se.com/vn/vi/

DÒNG CÔNG TẮC Ổ CẮM ZENCELO A

Mặt cho dòng Zencelo A

	Mặt cho 1 thiết bị, size S	Đóng gói 15/150	Đơn giá (VND)
	A8401S_WE_G19 A8401S_SZ_G19	☐ ☒	46.200 66.000
	Mặt cho 2 thiết bị, size S	15/150	
	A8402S_WE_G19 A8402S_SZ_G19	☐ ☒	46.200 66.000
	Mặt cho 3 thiết bị, size L	15/150	
	A8401L_WE_G19 A8401L_SZ_G19	☐ ☒	46.200 66.000
	Mặt cho 4 thiết bị, size S	7/70	
	A84T04L_WE_G19 A84T04L_SZ_G19	☐ ☒	84.700 121.000
	Mặt cho 6 thiết bị, size S	7/70	
	A84T02L_WE_G19 A84T02L_SZ_G19	☐ ☒	84.700 121.000
	Mặt cho 1 thiết bị, size M	15/150	
	A8401M_WE_G19 A8401M_SZ_G19	☐ ☒	46.200 66.000
	Lỗi che cấu dao an toàn (Dùng với A8401L_WE_G19/A8401L_SZ_G19)	15/150	
	A8401SB_WE_G19 A8401SB_SZ_G19	☐ ☒	19.800 29.700
	Mặt cho MCB 1 cực	15/150	
	A8401MCB_WE_G19 A8401MCB_SZ_G19	☐ ☒	46.200 66.000
	Mặt cho MCB 2 cực	15/150	
	A8402MCB_WE_G19 A8402MCB_SZ_G19	☐ ☒	46.200 66.000

Ổ cắm TV, mạng, điện thoại dòng Zencelo A

	Ổ data cat6, size S	Đóng gói 18/180	Đơn giá (VND)
	8431SRJ6V_WE_G19 8431SRJ6V_BZ_G19	☐ ☒	297.000 346.500
	Ổ điện thoại, size S	24/240	
	8431SRJ4_WE_G19 8431SRJ4_BZ_G19	☐ ☒	154.000 176.000
	Ổ TV, size S	24/240	
	8431STV_WE_G19 8431STV_BZ_G19	☐ ☒	154.000 176.000

Công tắc dòng Zencelo A

	Công tắc 1 chiều 16AX, size S	Đóng gói 24/240	Đơn giá (VND)
	8431S_1_WE_G19 8431S_1_BZ_G19	☐ ☒	85.800 110.000
	Công tắc 2 chiều 16AX, size S	24/240	
	8431S_2_WE_G19 8431S_2_BZ_G19	☐ ☒	115.500 132.000
	Công tắc 1 chiều 16AX, size M	16/160	
	8431M_1_WE_G19 8431M_1_BZ_G19	☐ ☒	108.900 121.000
	Công tắc 2 chiều 16AX, size M	16/160	
	8431M_2_WE_G19 8431M_2_BZ_G19	☐ ☒	132.000 159.500
	Công tắc 1 chiều 16AX, size L	8/80	
	8431L_1_WE_G19 8431L_1_BZ_G19	☐ ☒	121.000 132.000
	Công tắc 2 chiều 16AX, size L	8/80	
	8431L_2_WE_G19 8431L_2_BZ_G19	☐ ☒	165.000 176.000
	Công tắc trung gian 16AX, size M	16/160	
	8431M_3_WE_G19 8431M_3_BZ_G19	☐ ☒	170.500 198.000
	Công tắc 2 cực 20A, size M (Đèn LED sáng khi công tắc bật)	16/160	
	8431MD20_WE_G19 8431MD20_BZ_G19	☐ ☒	313.500 374.000
	Nút nhấn chuông, size S	24/240	
	8431SBP_WE_G19 8431SBP_BZ_G19	☐ ☒	148.500 154.000
	Nút che trơn, size S	45/450	
	8430SP_WE_G19 8430SP_BZ_G19	☐ ☒	13.200 15.400
	Nút che trơn, size L	15/150	
	8430LP_WE_G19 8430LP_BZ_G19	☐ ☒	27.500 30.800

Giá trên đã bao gồm VAT

DÒNG CÔNG TẮC Ổ CẮM ZENCELO A

Ổ cắm cho dòng Zencelo A

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
	24/240	
	84426SUS_WE_G19	82.500
	84426SUS_BZ_G19	92.950
	12/120	
	84426MUES_WE_G19	148.500
	84426MUES_BZ_G19	170.500
	8/80	
	84426LUES2_WE_G19	176.000
	84426LUES2_BZ_G19	203.500
	12/120	
	8431USB_WE	462.000
	8431USB_BZ	528.000
	6/60	
	8432USB_WE	638.000
	8432USB_BZ	759.000

Thiết bị dành cho khách sạn dòng Zencelo A

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
	30/240	
	A8431EKT_WE	1.364.000
	A8431EKT_SZ	1.534.500
	1/18	
	A84727_WE	2.700.500
	A84727_SZ	3.344.000
	24/240	
	8430SDND_WE_G19	330.000
	8430SDND_BZ_G19	396.000
	24/240	
	8430SPCU_WE_G19	330.000
	8430SPCU_BZ_G19	396.000
	24/240	
	8431SDND_WE_G19	456.500
	8431SDND_BZ_G19	566.500
	24/240	
	8431SPCU_WE_G19	456.500
	8431SPCU_BZ_G19	566.500

Phụ kiện dòng Zencelo A

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
	12/48	
	3031V400FM_K_WE	522.500
	3031V400FM_C15518	533.500
	12/48	
	3031V500M_K_WE	462.000
	3031V500M_C15518	533.500
	24/240	
	8430SNRD_WE_G19	192.500
	8430SNRD_BZ_G19	214.500



THAM KHẢO MÀU SẮC





AvatarOn

Sáng không gian - Đậm phong cách



DÒNG CÔNG TẮC Ổ CẮM AvatarOn

Công tắc dòng AvatarOn

		Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
	Bộ công tắc đơn 1 chiều 16AX, có đèn LED		
	E8331L1LED_WE_G19	10/60	203.500
	E8331L1LED_WG_G19		258.500
	E8331L1LED_WD_G19		286.000
	Bộ công tắc đôi 1 chiều 16AX, có đèn LED		
	E8332L1LED_WE_G19	10/60	297.000
	E8332L1LED_WG_G19		379.500
	E8332L1LED_WD_G19		423.500
	Bộ công tắc ba 1 chiều 16AX, có đèn LED		
	E8333L1LED_WE_G19	10/60	407.000
	E8333L1LED_WG_G19		517.000
	E8333L1LED_WD_G19		588.500
	Bộ công tắc bốn 1 chiều 16AX, có đèn LED		
	E8334L1LED_WE_G19	8/48	621.500
	E8334L1LED_WG_G19		803.000
	E8334L1LED_WD_G19		902.000
	Bộ công tắc đơn 2 chiều 16AX, có đèn LED		
	E8331L2LED_WE_G19	10/60	231.000
	E8331L2LED_WG_G19		308.000
	E8331L2LED_WD_G19		341.000
	Bộ công tắc đôi 2 chiều 16AX, có đèn LED		
	E8332L2LED_WE_G19	10/60	352.000
	E8332L2LED_WG_G19		451.000
	E8332L2LED_WD_G19		506.000
	Bộ công tắc ba 2 chiều 16AX, có đèn LED		
	E8333L2LED_WE_G19	10/60	489.500
	E8333L2LED_WG_G19		621.500
	E8333L2LED_WD_G19		698.500
	Bộ công tắc bốn 2 chiều 16AX, có đèn LED		
	E8334L2LED_WE_G19	8/48	753.500
	E8334L2LED_WG_G19		896.500
	E8334L2LED_WD_G19		990.000
	Bộ công tắc trung gian 16AX		
	E8331M_WE_G19	8/48	352.000
	E8331M_WG_G19		434.500
	E8331M_WD		456.500

THAM KHẢO MÀU SẮC

☐ Mã_WE
Màu trắng



☐ Mã_WG
Màu vàng ánh kim



☐ Mã_WD
Màu gỗ



Công tắc dòng AvatarOn

		Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
	Bộ công tắc đơn 2 cực 20A		
	E8331D20N_WE_G19	10/60	473.000
	E8331D20N_WG_G19		665.500
	E8331D20N_WD_G19		676.500
	Bộ công tắc đôi 2 cực 20A		
	E8332D20N_WE_G19	8/48	885.500
	E8332D20N_WG_G19		1.160.500
	E8332D20N_WD_G19		1.276.000
	Nút nhấn chuông đơn 10A		
	E8331BPL1_WE_G19	10/60	286.000
	E8331BPL1_WG_G19		352.000
	E8331BPL1_WD_G19		412.500
	Bộ điều chỉnh ánh sáng đèn 250VA (điều chỉnh đèn LED từ 3w - 100W)		
	E8331RD250_WE	8/48	1.749.000
	E8331RD250_WG		1.963.500

Ổ cắm dòng AvatarOn

		Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
	Bộ ổ cắm đôi 3 chấu 16A		
	E83426UES2_WE_G19	10/60	385.000
	E83426UES2_WG_G19		467.500
	E83426UES2_WD_G19		550.000
	Bộ ổ cắm đôi 2 chấu 10A		
	E83426U2_WE_G19	10/60	231.000
	E83426U2_WG_G19		269.500
	E83426U2_WD_G19		313.500
	Bộ ổ sạc USB đôi 2.1A		
	E8332USB_WE_G19	8/48	1.457.500
	E8332USB_WG_G19		1.743.500
	E8332USB_WD_G19		2.106.500
	Bộ ổ cắm đa năng và sạc USB đôi		
	E8342616USB_WE_G19	8/48	2.145.000
	E8342616USB_WG_G19		2.607.000
	E8342616USB_WD		2.744.500
	Bộ ổ cắm đơn đa năng 16A		
	E83426TS_WE_G19	10/60	495.000
	E83426TS_WG_G19		616.000
	E83426TS_WD		660.000
	Bộ ổ cắm đơn đa năng 16A, có công tắc		
	E8315TS_WE_G19	12/72	577.500
	E8315TS_WG_G19		715.000

DÒNG CÔNG TẮC Ổ CẮM AvatarOn

Ổ cắm TV, mạng, điện thoại dòng AvatarOn

		Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
Bộ ổ cắm TV đơn		10/60	
	E8331TV_WE_G19	☐	379.500
	E8331TV_WG_G19	☐	462.000
	E8331TV_WD_G19	☐	522.500
Bộ ổ cắm điện thoại đơn		10/60	
	E8331RJS4_WE_G19	☐	242.000
	E8331RJS4_WG_G19	☐	291.500
	E8331RJS4_WD_G19	☐	330.000
Bộ ổ cắm mạng cat5e đơn		10/60	
	E8331RJS5_WE_G19	☐	313.500
	E8331RJS5_WG_G19	☐	379.500
	E8331RJS5_WD_G19	☐	440.000
Bộ ổ cắm mạng cat5e đôi		10/60	
	E8332RJS5_WE_G19	☐	500.500
	E8332RJS5_WG_G19	☐	610.500
	E8332RJS5_WD_G19	☐	698.500
Bộ ổ cắm mạng cat6 đơn		10/60	
	E8331RJS6_WE_G19	☐	434.500
	E8331RJS6_WG_G19	☐	528.000
Bộ ổ cắm mạng cat6 đôi		10/60	
	E8332RJS6_WE_G19	☐	654.500
	E8332RJS6_WG_G19	☐	786.500
Bộ ổ cắm TV và Bộ ổ cắm mạng cat5e		10/60	
	E8332TVRJS5_WE_G19	☐	555.500
	E8332TVRJS5_WG_G19	☐	643.500
	E8332TVRJS5_WD_G19	☐	764.500
Bộ ổ cắm điện thoại và Bộ ổ cắm mạng cat5e		10/60	
	E8332TDRJS5_WE_G19	☐	451.000
	E8332TDRJS5_WG_G19	☐	544.500
	E8332TDRJS5_WD_G19	☐	599.500
Bộ ổ cắm TV và Bộ ổ cắm mạng cat6		10/60	
	E8332TVRJS6_WE_G19	☐	654.500
	E8332TVRJS6_WG_G19	☐	775.500

Thiết bị dành cho khách sạn dòng AvatarOn

		Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
Bộ ổ cắm dao cạo râu		1/20	
	E83T727V_WE_G19	☐	2.266.000
	E83T727V_WG_G19	☐	2.728.000
	E83T727V_WD_G19	☐	3.228.500
Bộ công tắc chia khoá thẻ		10/60	
	E8331EKT_WE_G19	☐	1.507.000
	E8331EKT_WG_G19	☐	1.804.000
	E8331EKT_WD_G19	☐	2.194.500
Bộ công tắc chuông "Không làm phiền", "Xin dọn phòng", "Vui lòng chờ"		10/60	
	E8331BPDMW_WE_G19	☐	825.000
	E8331BPDMW_WG_G19	☐	990.000
	E8331BPDMW_WD_G19	☐	1.177.000
Bộ công tắc "Không làm phiền", "Xin dọn phòng", "Vui lòng chờ"		10/60	
	E8333DMWS_WE_G19	☐	748.000
	E8333DMWS_WG_G19	☐	885.500
	E8333DMWS_WD_G19	☐	1.067.000

Phụ kiện dòng AvatarOn

		Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
Mặt che trơn		12/72	
	E8330X_WE_G19	☐	148.500
	E8330X_WG_G19	☐	187.000
	E8330X_WD_G19	☐	236.500
Đế âm cho mặt đơn chuẩn Anh			
	A3B050_G19		33.000
Chuông cửa			
	CCT99AC220		390.500

Thiết bị khác dòng AvatarOn

		Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
Đèn chân tường		1/8	
	E8390FLW_WE_G19	☐	737.000
Cảm biến chất lượng không khí		1/5	
	E83PM25_WE	☐	2.568.500

ZENcelo

Dòng công tắc ổ cắm phẳng hoàn toàn,
thiết kế trang trọng



DÒNG CÔNG TẮC Ổ CẮM ZENCELO

Công tắc dòng Zencelo

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
Bộ công tắc đơn 1 chiều 16A 8/80		
 E8431_1_G19	☐	148.500
E8431_1_SZ_G19	☐	165.000
E8431_1_SA_G19	☐	165.000
Bộ công tắc đôi 1 chiều 16A 8/80		
 E8432_1_G19	☐	231.000
E8432_1_SZ_G19	☐	264.000
E8432_1_SA_G19	☐	264.000
Bộ công tắc ba 1 chiều 16A 8/80		
 E8433_1_G19	☐	319.000
E8433_1_SZ_G19	☐	363.000
E8433_1_SA_G19	☐	363.000
Bộ công tắc bốn 1 chiều 16A 8/80		
 E8434_1_G19	☐	451.000
E8434_1_SZ_G19	☐	539.000
E8434_1_SA_G19	☐	539.000
Bộ công tắc đơn 2 chiều 16A 8/80		
 E8431_2_G19	☐	198.000
E8431_2_SZ_G19	☐	225.500
E8431_2_SA_G19	☐	225.500
Bộ công tắc đôi 2 chiều 16A 8/80		
 E8432_2_G19	☐	302.500
E8432_2_SZ_G19	☐	352.000
E8432_2_SA_G19	☐	352.000
Bộ công tắc ba 2 chiều 16A 8/80		
 E8433_2_G19	☐	412.500
E8433_2_SZ_G19	☐	478.500
E8433_2_SA	☐	478.500
Bộ công tắc trung gian 16A 8/80		
 E8431_I_G19	☐	275.000
E8431_I_SZ_G19	☐	319.000
Bộ công tắc đơn 2 cực 20A 8/80		
 E8431D20_G19	☐	412.500
E8431D20_SZ_G19	☐	467.500
E8431D20_SA_G19	☐	467.500
Bộ công tắc chuông 10A 8/80		
 E8431BP1_G19	☐	242.000
E8431BP1_SZ_G19	☐	275.000
E8431BP1_SA_G19	☐	275.000

Ổ cắm dòng Zencelo

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
Bộ ổ cắm đôi 2 chấu 10A 8/80		
 E84426U2_G19	☐	187.000
E84426U2_SZ_G19	☐	236.500
E84426U2_SA_G19	☐	236.500
Bộ ổ cắm đơn 3 chấu 16A 8/80		
 E84426UESTR_WE_G19	☐	181.500
E84426UESTR_SZ_G19	☐	220.000
E84426UESTR_SA_G19	☐	220.000
Bộ ổ cắm đôi 3 chấu 16A 12/120		
 E84426UES2_WE_G19	☐	297.000
E84426UES2_SZ_G19	☐	352.000
E84426UES2_SA_G19	☐	352.000
Bộ ổ cắm đơn đa năng 16A 12/120		
 E84426_16TS_WE_G19	☐	341.000
E84426_16TS_SZ_G19	☐	407.000
E84426_16TS_SA_G19	☐	407.000
Bộ ổ sạc USB đơn 2.1A 12/120		
 E8431USB_WE_G19	☐	1.210.000
E8431USB_SZ_G19	☐	1.424.500
E8431USB_SA_G19	☐	1.424.500
Bộ ổ sạc USB đôi 2.1A 12/120		
 E8432USB_WE_G19	☐	1.941.500
E8432USB_SZ_G19	☐	2.216.500
E8432USB_SA_G19	☐	2.216.500
Bộ ổ cắm đa năng và sạc USB đôi 8/48		
 E8442616USB_WE_G19	☐	1.963.500
E8442616USB_SZ_G19	☐	2.304.500
E8442616USB_SA_G19	☐	2.304.500

THAM KHẢO MÀU SẮC



DÒNG CÔNG TẮC Ổ CẮM ZENCELO

Ổ cắm TV, mạng, điện thoại dòng Zencelo

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
Bộ ổ cắm TV đơn		
	8/80	
E8431TVS_G19	☐	313.500
E8431TVS_SZ_G19	☐	368.500
E8431TVS_SA_G19	☐	368.500
Bộ ổ cắm điện thoại đơn		
	8/80	
E8431RJS4_G19	☐	198.000
E8431RJS4_SZ_G19	☐	242.000
E8431RJS4_SA_G19	☐	242.000
Bộ ổ cắm mạng cat5e đơn		
	8/80	
E8431RJS_5_G19	☐	253.000
E8431RJS_5_SZ_G19	☐	302.500
E8431RJS_5_SA_G19	☐	302.500
Bộ ổ cắm mạng cat6 đơn		
	8/80	
E8431RJS_6_G19	☐	379.500
E8431RJS_6_SZ_G19	☐	467.500
E8431RJS_6_SA_G19	☐	467.500
Bộ ổ cắm mạng cat6 đôi		
	8/80	
E8432RJS_6_G19	☐	594.000
E8432RJS_6_SZ_G19	☐	715.000
E8432RJS_6_SA	☐	715.000
Bộ ổ cắm điện thoại và ổ cắm mạng cat6		
	8/80	
E8432TDRJS_6_G19	☐	478.500
E8432TDRJS_6SZ_G19	☐	577.500
E8432TDRJS_6SA_G19	☐	577.500

Dimmer dòng Zencelo

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
Bộ điều chỉnh ánh sáng đèn 350VA		
	1/120	
E8431EPD4_WE	☐	1.870.000
E8431EPD4_SZ	☐	2.018.500
E8431EPD4_SA	☐	2.018.500
Bộ công tắc điều chỉnh tốc độ quạt		
	6/60	
E8431SPF_WE	☐	1.958.000
E8431SPF_SZ	☐	2.541.000
E8431SPF_SA	☐	2.541.000

Thiết bị dành cho khách sạn dòng Zencelo

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
Bộ ổ cắm dao cạo râu		
	1/120	
E84T727V_WE	☐	1.837.000
E84T727V_SZ	☐	2.101.000
E84T727V_SA	☐	2.101.000
Bộ công tắc chia khóa thẻ		
	6/60	
E8431EKT_WE	☐	1.215.500
E8431EKT_SZ	☐	1.468.500
E8431EKT_SA	☐	1.468.500
Bộ công tắc chuông "không làm phiền", "Xin dọn phòng"		
	8/80	
E8431BPDM_G19	☐	665.500
E8431BPDM_SZ_G19	☐	720.500
E8431BPDM_SA_G19	☐	720.500
Bộ công tắc "không làm phiền", "Xin dọn phòng"		
	8/80	
E8432DMS_G19	☐	566.500
E8432DMS_SZ_G19	☐	753.500
E8432DMS_SA_G19	☐	753.500

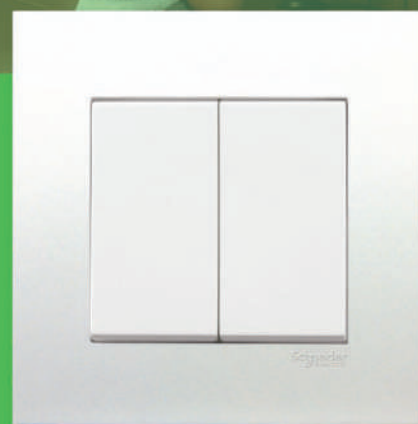
Phụ kiện dòng Zencelo

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
Mặt che trơn		
	12/120	
E8430X_G19	☐	72.600
E8430X_SZ_G19	☐	115.500
Đế âm cho mặt đơn chuẩn Anh		
		
A3B050_G19		33.000

Vivace



Phong cách và sự hiện đại



se.com/vn/vi/

Life Is On

Schneider
Electric

DÒNG CÔNG TẮC Ổ CẮM VIVACE

Công tắc dòng Vivace

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
Bộ công tắc đơn 1 chiều 16AX		
	8/80	
KB31_1_WE_G19	☐	80.300
KB31_1_AS_G19	☐	100.100
Bộ công tắc đôi 1 chiều 16AX		
	8/80	
KB32_1_WE_G19	☐	115.500
KB32_1_AS_G19	☐	143.000
Bộ công tắc ba 1 chiều 16AX		
	8/80	
KB33_1_WE_G19	☐	148.500
KB33_1_AS_G19	☐	181.500
Bộ công tắc bốn 1 chiều 16AX		
	5/50	
KB34S_1_WE_G19	☐	396.000
KB34S_1_AS_G19	☐	495.000
Bộ công tắc đơn 2 chiều 16AX		
	8/80	
KB31_WE_G19	☐	85.800
KB31_AS_G19	☐	102.300
Bộ công tắc đôi 2 chiều 16AX		
	8/80	
KB32_WE_G19	☐	137.500
KB32_AS_G19	☐	170.500
Bộ công tắc ba 2 chiều 16AX		
	8/80	
KB33_WE_G19	☐	198.000
KB33_AS_G19	☐	242.000
Bộ công tắc bốn 2 chiều 16AX		
	5/50	
KB34S_WE_G19	☐	440.000
KB34S_AS_G19	☐	522.500
Bộ công tắc trung gian 10AX		
	8/80	
KB31IA_WE_G19	☐	258.500
KB31IA_AS_G19	☐	335.500
Bộ nút nhấn chuông 10A		
	8/80	
KB31BPB_WE_G19	☐	100.100
KB31BPB_AS_G19	☐	126.500

Công tắc 2 cực dòng Vivace

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
Bộ công tắc đơn 2 cực 20A		
	10/100	
KB31D20NE_WE_G19	☐	214.500
KB31D20NE_AS_G19	☐	269.500
Bộ công tắc đôi 2 cực 20A		
	10/100	
KB32D20NE_WE_G19	☐	390.500
KB32D20NE_AS_G19	☐	489.500

Ổ cắm dòng Vivace

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
Bộ ổ cắm đôi 2 chấu 10A		
	10/100	
KB426US2_WE_G19	☐	170.500
KB426US2_AS_G19	☐	214.500
Bộ ổ cắm đơn 3 chấu 16A		
	10/100	
KB426UEST_G19	☐	170.500
KB426UEST_AS_G19	☐	214.500
Bộ ổ cắm đôi 3 chấu 16A		
	9/90	
KB426UES2_WE_G19	☐	253.000
KB426UES2_AS_G19	☐	357.500
Bộ ổ cắm đơn đa năng 13A		
	10/100	
KB413S	☐	214.500
KB413S_AS_G19	☐	264.000
Bộ ổ cắm đơn đa năng 13A có công tắc		
	10/100	
KB113LS_WE_G19	☐	225.500
KB113LS_AS_G19	☐	297.000
Bộ ổ cắm đôi đa năng 13A		
	10/100	
KBT413S_WE_G19	☐	418.000
KBT413S_AS_G19	☐	539.000

Đế âm

	Đơn giá (VNĐ)
Đế âm cho mặt đơn chuẩn Anh	
	
A3B050_G19	33.000

DÒNG CÔNG TẮC Ổ CẮM VIVACE

Ổ TV, mạng, điện thoại dòng Vivace

Bộ ổ cắm TV đơn	Đóng gói 10/100	Đơn giá (VNĐ)
KB31TV_WE	☐	170.500
KB31TV_AS	☒	214.500

Bộ ổ cắm điện thoại đơn	Đóng gói 10/100	Đơn giá (VNĐ)
KB31TS_WE	☐	154.000
KB31TS_AS	☒	181.500

Bộ ổ cắm điện thoại đôi	Đóng gói 10/100	Đơn giá (VNĐ)
KB32TS	☐	220.000
KB32TS_AS	☒	286.000

Bộ ổ cắm mạng cat5e đơn	Đóng gói 10/100	Đơn giá (VNĐ)
KB31RJ5E_WE	☐	214.500
KB31RJ5E_AS	☒	280.500

Bộ ổ cắm mạng cat6 đơn	Đóng gói 10/100	Đơn giá (VNĐ)
KB31RJ6_WE	☐	280.500
KB31RJ6_AS	☒	363.000

Bộ ổ cắm mạng cat6 đôi	Đóng gói 8/80	Đơn giá (VNĐ)
KB32RJ6	☐	440.000
KB32RJ6_AS	☒	522.500

Bộ ổ cắm điện thoại và mạng cat5e	Đóng gói 8/80	Đơn giá (VNĐ)
KB32TS_RJ5E	☐	330.000
KB32TS_RJ5E_AS	☒	412.500

THAM KHẢO MÀU SẮC

☐ Mã_WE
Màu trắng

☒ Mã_AS
Màu xám bạc



Ổ cắm USB dòng Vivace

Bộ ổ cắm sạc USB đơn 2.1A	Đóng gói 8/80	Đơn giá (VNĐ)
KB31USB_WE_G19	☐	1.265.000
KB31USB_AS_G19	☒	1.397.000

Bộ ổ cắm sạc USB đôi 2.1A	Đóng gói 8/80	Đơn giá (VNĐ)
KB32USB_WE_G19	☐	1.996.500
KB32USB_AS_G19	☒	2.216.500

Bộ ổ cắm đa năng và sạc USB đôi	Đóng gói 8/48	Đơn giá (VNĐ)
KB42616USB_WE_G19	☐	1.914.000
KB42616USB_AS_G19	☒	2.376.000

Dimmer dòng Vivace

Dimmer điều chỉnh ánh sáng đèn 400W	Đóng gói 8/80	Đơn giá (VNĐ)
KB31RD400_WE	☐	649.000

Bộ công tắc điều chỉnh tốc độ quạt	Đóng gói 10/100	Đơn giá (VNĐ)
KB31RF250_WE	☐	522.500

Thiết bị dành cho khách sạn dòng Vivace

Bộ công tắc chuông "Không làm phiền", "Xin dọn phòng"	Đóng gói 8/80	Đơn giá (VNĐ)
KB31BD_C_WE_G19	☐	478.500
KB31BD_C_AS_G19	☒	621.500

Bộ công tắc "Không làm phiền", "Xin dọn phòng"	Đóng gói 8/80	Đơn giá (VNĐ)
KB32SDC_WE_G19	☐	418.000
KB32SDC_AS_G19	☒	533.500

Bộ công tắc chia khoá thẻ	Đóng gói 6/60	Đơn giá (VNĐ)
KB31EKT_WE	☐	1.270.500
KB31EKT_AS	☒	1.397.000

Bộ ổ cắm dao cạo râu	Đóng gói 2/20	Đơn giá (VNĐ)
KBT727V_WE_G19	☐	1.930.500
KBT727V_AS_G19	☒	2.172.500

Phụ kiện dòng Vivace

Mặt che trơn đơn	Đóng gói 15/150	Đơn giá (VNĐ)
KB30_WE	☐	85.800
KB30_AS	☒	126.500

DÒNG CÔNG TẮC Ổ CẮM S-FLEXI

Mặt cho dòng S-Flexi

	Đóng gói	Đơn giá (VND)
	Mặt cho 1 thiết bị, size S FG1051_WE	10/100 20.900
	Mặt cho 2 thiết bị, size S FG1052_WE	10/100 20.900
	Mặt cho 3 thiết bị, size S FG1053_WE	10/100 20.900
	Mặt cho 4 thiết bị, size S FST1054H_WE_G19	15/150 50.600
	Mặt cho 6 thiết bị, size S FST1058H_WE_G19	10/100 50.600
	Mặt cho 1 thiết bị, size M FG1050_WE	10/100 20.900
	Nút che trơn có lỗ trống, size M F50XM2_WE	10/100 15.400
	Lỗi che cầu dao an toàn (Dùng với FG1053_WE) FG1051SB_WE_G19	40/400 18.700
	Mặt cho MCB 1 cực FG1051MCB_WE_G19	10/100 26.400
	Mặt cho MCB 2 cực FG1052MCB_WE_G19	10/100 26.400

Công tắc dòng S-Flexi

	Đóng gói	Đơn giá (VND)
	Công tắc 1 chiều 16AX, size S F50M1_5_WE	36/360 20.900
	Công tắc 2 chiều 16AX, size S F50_2M1_5_WE	36/360 53.900
	Công tắc 1 chiều 16AX, size M F50M2_WE	20/200 41.800
	Công tắc 2 chiều 16AX, size M F50_2M2_WE	20/200 55.000
	Công tắc 1 chiều 16AX, size L F50M4_WE	36/360 48.400
	Công tắc 2 chiều 16AX, size L F50_2M4_WE	36/360 61.600
	Công tắc 1 chiều 16AX, size XS F50M1_WE	40/400 30.800
	Công tắc 2 chiều 16AX, size XS F50_2M1_WE	40/400 45.100
	Nút nhấn chuông 10A, size L F50BPM4_WE	12/120 71.500
	Nút che trơn, size XS F50XM1_WE	55/550 15.400

DÒNG CÔNG TẮC Ổ CẮM S-FLEXI

Ổ cắm dòng S-Flexi

	Đóng gói	Đơn giá (VND)
	Ổ cắm đơn 2 chấu 10A, size S F30426USM_WE_G19 30/300	39.600
	Ổ cắm đơn 2 chấu 10A, size M F1426USM_WE_G19 32/320	82.500
	Ổ cắm đơn 3 chấu 16A, size M F1426UESM_WE_G19 32/320	110.000
	Ổ cắm đơn đa năng 13A, size M F1426UAM_WE 32/320	110.000
	Ổ cắm đôi 3 chấu 16A, size L F1426UEST2M_G19 32/320	110.000

Ổ TV, mạng, điện thoại dòng S-Flexi

	Đóng gói	Đơn giá (VND)
	Ổ cắm TV, size S F30TVSM_WE_G19 30/300	82.500
	Ổ điện thoại, size S F30R4M_WE_G19 30/300	97.900
	Ổ cắm mạng cat5e, size S F30RJ5EM_WE_G19 30/300	203.500
	Ổ cắm TV, size M F50TVM_WE_G19 40/400	84.700
	Ổ điện thoại, size M F50RJ4M_WE_G19 32/320	126.500
	Ổ cắm mạng cat5e, size M F50RJ5EM_WE_G19 24/240	236.500
	Ổ cắm mạng cat6, size M F50RJ8M6_WE_G19 24/240	269.500

Phụ kiện dòng S-Flexi

	Đóng gói	Đơn giá (VND)
	Công tắc điều chỉnh tốc độ quạt 250W, size M F50FC250M_WE 16/160	286.000
	Công tắc điều chỉnh độ sáng đèn 400W, size M F50RD400M_WE 16/160	247.500
	Đèn báo đỏ, size S F30NM2_RD_G19 30/300	83.050

Phích cắm

	Đóng gói	Đơn giá (VND)
	Phích cắm 2 chấu, 10A U418T2_C5 18/360	84.700
	Phích cắm 3 chấu, 16A E16P 10/200	107.800
	Phích cắm 3 chấu, 13A, kiểu Anh EP13_G19 20/200	214.500
	Phích cắm 3 chấu, 15A, kiểu Anh EP15_WE_G19 20/200	258.500

Ổ âm sàn

	Đơn giá (VND)
	Ổ cắm âm sàn cho S-Flexi có đế âm, màu nhũ bạc E224F_ABE 1.650.000
	Ổ cắm âm sàn cho S-Flexi có đế âm, màu nhũ vàng E224F_BAS 2.079.000
	Ổ cắm âm sàn cho Concept có đế âm, màu nhũ bạc CON224_ABE_G5 1.732.500

Sản phẩm này có thể dùng cho dòng Zencelo A

DÒNG CÔNG TẮC Ổ CẮM E30 & EMS

Ổ cắm dòng E30

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
	Bộ ổ cắm đơn 3 chấu 13A có công tắc, kiểu Anh E15R_WE_G19	10/100 231.000
	Bộ ổ cắm đôi 3 chấu 13A có công tắc, kiểu Anh E25R_WE_G19	5/50 638.000
	Bộ ổ cắm đôi 3 chấu 13A có công tắc đèn báo, kiểu Anh E25N_WE_G19	5/50 665.500

Công tắc mặt kim loại

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
	Bộ công tắc đơn 1 chiều 10A, mặt kim loại ESM31_1_2AR_G19	5/50 407.000
	Bộ công tắc đôi 1 chiều 10A, mặt kim loại ESM32_1_2AR_G19	5/50 478.500
	Bộ công tắc đơn 2 chiều 10A, mặt kim loại ESM31_2_3A_G19	5/50 462.000
	Bộ công tắc đôi 2 chiều 10A, mặt kim loại ESM32_2_3A_G19	5/50 511.500

Ổ cắm mặt kim loại

	Đóng gói	Đơn giá (VNĐ)
	Bộ ổ cắm đơn 3 chấu 13A có công tắc, mặt kim loại ESM15_G19	5/50 533.500
	Bộ ổ cắm đôi 3 chấu 13A có công tắc, mặt kim loại ESM25_G19	5/50 984.500

Mặt che phòng thấm nước

	Đơn giá (VNĐ)
	Mặt che phòng thấm nước cho dòng S-Flexi (không đế) F3223HR_WE_G19 313.500
	Mặt che phòng thấm nước cho dòng S-Flexi, màu trắng (có đế) F3223HSMR_WE_G19 495.000
	Mặt che phòng thấm nước cho dòng Concept (không đế) A3223HR 407.000
<i>Sản phẩm này có thể dùng cho dòng Zencelo A</i>	
	Mặt che phòng thấm nước cho dòng Concept, màu trắng (có đế) A3223HSMR_G19 621.500
	Mặt che (không đế) phòng thấm nước mặt đơn cho ổ cắm, loại 1 gang, IP55 E223R_TR 550.000
	Mặt che (không đế) phòng thấm nước mặt đôi cho ổ cắm, loại 2 gang, IP55 ET223R_TR 583.000

Đế âm, đế nổi, hộp nổi

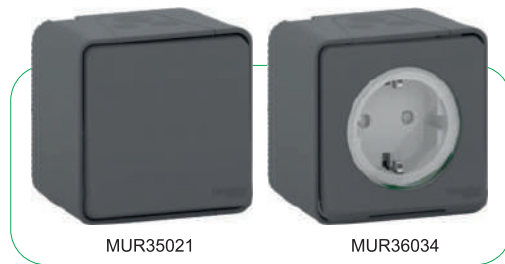
	Đơn giá (VNĐ)
	Hộp nổi dùng cho mặt sê-ri 30 CK237 39.600



DÒNG CÔNG TẮC Ổ CẮM CHỐNG THẨM NƯỚC MUREVA

MUREVA

Được nhập khẩu từ **Ba lan**
Chỉ số IP55 và IK08 giúp tối ưu
khả năng chịu đựng của **Mureva**
trong mọi điều kiện thời tiết
Lắp ráp nhanh chóng và dễ dàng



■ Bộ công tắc

		Đơn giá (VNĐ)
	Bộ công tắc đơn hai chiều 10AX	
	MUR35021	445.500
	Bộ công tắc đôi hai chiều 10AX	
	MUR35022	605.000
	Bộ công tắc đơn hai chiều 10AX, có đèn LED	
	MUR35024	704.000
	Bộ công tắc đơn hai cực 16AX	
	MUR35033	594.000

Lưu ý: Bộ sản phẩm Mureva phù hợp gắn nối
Ổ cắm Mureva phù hợp với phích cắm chuẩn Schuko (2 chấu tròn)

■ Bộ ổ cắm

		Đơn giá (VNĐ)
	Ổ cắm đơn 16A 2P+E	
	MUR36034	489.500
	Ổ cắm đôi	
	MUR36029	1.215.500
	Ổ cắm ba 16A 2P+E	
	MUR36038	1.947.000
	Ổ cắm đơn có công tắc 10AX	
	MUR36024	924.000

Giá trên đã bao gồm VAT



Giải pháp an toàn, tiết kiệm năng lượng
cho tòa nhà thương mại, khu dân cư...

Bộ hẹn giờ công tắc đồng hồ CCT15101

Bộ hẹn giờ công tắc đồng hồ CCT15101 có thể lắp trên tường hoặc thanh ray chuẩn DIN, cho phép bạn dễ dàng cài đặt thời gian 24 giờ, cho nhiều ứng dụng khác nhau:

- Quản lý chiếu sáng khu vực lối đi và ngoài trời.
- Quản lý chiếu sáng theo các tình huống trong ngày.
- Quản lý chiếu sáng quảng cáo cho cửa hàng kinh doanh.
- Quản lý chiếu sáng sân vườn.
- Lập trình bơm nước cho hồ bơi, tưới tiêu...



Thông số kỹ thuật - Bộ hẹn giờ công tắc thời gian CCT15101

Điện áp hoạt động: 220 - 240 VAC	Pin dự trữ (tự sạc): 24H
Tần số hoạt động: 50 / 60 Hz	Độ chính xác: + / - 1s / ngày
Dòng điện định mức: 16A	Chu kỳ đếm thời gian: 24 giờ
Nhiệt độ làm việc: 0 - 45°C	Thời gian cài đặt tối thiểu: 15 phút / chu kỳ
Cấp độ bảo vệ: IP30	Tương thích với tải LED
Tiêu chuẩn: IEC 60730 - 2 - 7	Khoảng cách 50cm không nghe âm thanh đồng hồ hoạt động
Kích thước (DxRxH): 71.8x71.8x50.65mm	

Bộ hẹn giờ công tắc đồng hồ CCT15101 dễ dàng lắp đặt và sử dụng.

THIẾT BỊ MẠNG, BỘ HẸN GIỜ, CẢM BIẾN ĐỘ SÁNG DÒNG Ổ CẮM KÉO DÀI THORSMAN



+ Tính năng

- Thiết kế hiện đại, dễ dàng mang vác và cuộn dây
- Đèn LED hiển thị nguồn điện ON/OFF
- An toàn với chức năng bảo vệ quá tải
- Kẹp cố định xoắn dây
- Dây cáp sử dụng chất liệu HO7 RNF cao cấp
- Tuân theo tiêu chuẩn NF EN 61242.
- An toàn, đáng tin cậy cho tất cả các nhu cầu sử dụng tại nhà hay công trình.

Bộ hẹn giờ 24H

	Đơn giá (VNĐ)
15336 Hẹn giờ 24h, 1 kênh 16A, pin dự trữ 100h	3.113.000
CCT15365 Hẹn giờ 24h, 1 kênh 16A, pin dự trữ 200h	3.998.500
CCT15101 Bộ hẹn giờ analog 24h, 1 kênh, 16A, pin dự trữ 24H (pin tự sạc)	1.100.000

Cảm biến hồng ngoại

	Đơn giá (VNĐ)
Cảm biến hồng ngoại, 1 kênh, 2000W, 360 độ SAE_UE_MS_CSAWE	1.886.500
Cảm biến hồng ngoại 1 kênh, 1000W, 360 độ, mini CCT56P001	1.897.500
Cảm biến hồng ngoại 2 kênh 1000W, 360 độ, mini CCT570003	3.525.500
Cảm biến hồng ngoại 1000W, 120 độ, ngoài trời CCT56P004	2.607.000
Cảm biến hồng ngoại & siêu âm, 1 kênh, 2000W CCT551011	6.011.500
Điều khiển từ xa dùng cho lập trình cho CCT551011 CCT556011	1.039.500

Twilight switch - Cảm biến độ sáng

	Đơn giá (VNĐ)
Cảm biến độ sáng 2-2000lux gắn tủ điện, tải 16A CCT15285	5.885.000
Cảm biến độ sáng 2-2000lux gắn tường, tải 16A CCT15369	7.474.500
Cảm biến độ sáng 3-2000lux gắn tường, tải 10A MTN544829	4.053.500

Ổ cắm kéo dài 15 mét



Mã hàng	IP	Tiết diện dây (mm)	Đơn giá (VNĐ)
IMT33136	44	1.5	2.647.500
IMT33137	20	1.5	2.493.000

Ổ cắm kéo dài 20 mét



Mã hàng	IP	Tiết diện dây (mm)	Đơn giá (VNĐ)
IMT33140	20	1.5	3.150.500

Ổ cắm kéo dài 25 mét



Mã hàng	IP	Tiết diện dây (mm)	Đơn giá (VNĐ)
IMT33148	44	2.5	7.352.500

Ổ cắm kéo dài 40 mét



Mã hàng	IP	Tiết diện dây (mm)	Đơn giá (VNĐ)
IMT33158	44	1.5	7.412.000

THIẾT BỊ ỔN ÁP (AVR) & Ổ CẮM CHỐNG SÉT

Thiết bị ổn áp (AVR)

Biến động điện áp có thể làm đèn nhấp nháy, các thiết bị điện bị sụt nguồn. Đôi khi, biến động điện áp không quan sát được bằng mắt thường nhưng vẫn làm các thiết bị điện hoạt động không hiệu quả hoặc giảm tuổi thọ của thiết bị. Bộ điều chỉnh điện áp tự động AVR (ổn áp) của APC giúp bạn giải quyết các vấn đề này.

Công dụng:

- Tự động điều chỉnh lên hoặc xuống điện áp phù hợp các thiết bị điện, điện tử
- Nâng cao tuổi thọ thiết bị
- Bảo vệ sốc điện

Ứng dụng:

- Dân dụng: bảo vệ thiết bị điện, điện tử trong gia đình: ti vi, tủ lạnh, thiết bị giải trí, vv..
- Văn phòng: máy tính, máy in, máy photocopy, máy chủ, vv..

Mã hàng	Mô tả	Đơn giá
LSW500-IND	Ổn áp APC 500VA/250W; 3 ngõ ra	857.500
LSW800-IND	Ổn áp APC 800VA/400W; 3 ngõ ra	919.000
LSW1200-IND	Ổn áp APC 1200VA/600W; 3 ngõ ra	1.163.500
LSW2000-IND	Ổn áp APC 2000VA/1000W; 3 ngõ ra	1.897.500



Ổ cắm kéo dài chống sét lan truyền (surge protector)

Sét và xung điện có thể làm hư hỏng các thiết bị điện tử, mất dữ liệu và giảm tuổi thọ của thiết bị. Ổ cắm chống sét lan truyền sẽ bảo vệ thiết bị điện tử gia dụng và văn phòng của bạn tránh khỏi mối đe dọa do nhiễu loạn điện gây ra.



Mã hàng & mô tả	Đơn giá (VND)
1 ổ cắm PM1W-VN	410.500
5 ổ cắm; 3 mét PM53U-VN	1.087.000
6 ổ cắm; 3 mét PM63U-VN	1.434.000

Mã hàng & mô tả	Đơn giá (VND)
1 ổ cắm; 2 cổng sạc USB 2.4A PM1WU2-VN	848.500
5 ổ cắm; 3 mét; 2 cổng sạc USB; 2.4A PM53U-VN	1.553.000
6 ổ cắm; 3 mét; 2 cổng sạc USB; 2.4A PM63U-VN	1.928.000



Ổ cắm đầu ra chống xung điện



Màng chắn ngăn ngừa trẻ em



Đèn led hiển thị báo quá tải và tiếp đất



Dây nguồn 3m xoay 180°C



Khả năng chống xung sét
1836 Joules



Tích hợp cổng sạc USB

PHÍCH CẮM & Ổ CẮM CÔNG NGHIỆP SERIES PK

Ổ Cắm Âm Dạng Thẳng Straight Panel Mounted Socket

	Cấp độ	Số cực - Điện áp	Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
	IP44	2P+E 230V	16A	PKF16G423	269.500
			32A	PKF32G423	412.500
		3P+E 400V	16A	PKF16G434	302.500
			32A	PKF32G434	440.000
		4P+E 400V	16A	PKF16G435	330.000
			32A	PKF32G435	500.500
	IP67	2P+E 230V	16A	PKF16G723	572.000
			32A	PKF32G723	742.500
			63A	81678	1.358.500
			125A	81690	3.421.000
		3P+E 400V	16A	PKF16G734	654.500
			32A	PKF32G734	797.500
			63A	81682	1.468.500
			125A	81694	3.492.500
		4P+E 400V	16A	PKF16G735	753.500
			32A	PKF32G735	847.000
			63A	81683	1.573.000
			125A	81695	3.965.500

Ổ Cắm Âm Dạng Nghiêng Angle Panel Mounted Socket

	Cấp độ	Số cực - Điện áp	Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
	IP44	2P+E 230V	16A	PKF16F423	269.500
			32A	PKF32F423	412.500
		3P+E 400V	16A	PKF16F434	302.500
			32A	PKF32F434	440.000
		4P+E 400V	16A	PKF16F435	330.000
			32A	PKF32F435	500.500
	IP67	2P+E 230V	16A	PKF16F723	572.000
			32A	PKF32F723	742.500
			63A	81278	1.314.500
			125A	81295	3.773.000
		3P+E 400V	16A	PKF16F734	638.000
			32A	PKF32F734	797.500
			63A	81282	1.540.000
			125A	81295	3.773.000
		4P+E 400V	16A	PKF16F735	753.500
			32A	PKF32F735	847.000
			63A	81283	1.573.000
			125A	81295	3.773.000

PHÍCH CẮM & Ổ CẮM CÔNG NGHIỆP SERIES PK

Ổ Cắm Nổi

- Wall Mounted Socket

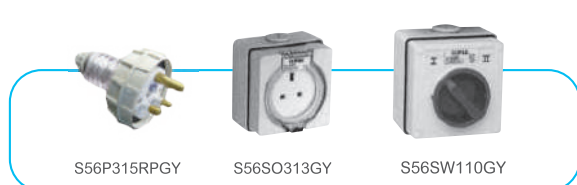
	Cấp độ	Số cực - Điện áp	Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
	IP44	2P+E 230V	16A	PKF16W423	368.500
			32A	PKF32W423	605.000
		3P+E 400V	16A	PKF16W434	462.000
			32A	PKF32W434	671.000
		4P+E 400V	16A	PKF16W435	478.500
			32A	PKF32W435	660.000
	IP67	2P+E 230V	16A	PKF16W723	737.000
			32A	PKF32W723	984.500
			63A	81178	2.046.000
		3P+E 400V	16A	PKF16W734	814.000
			32A	PKF32W734	1.017.500
			63A	81182	2.123.000
			125A	81194	5.511.000
		4P+E 400V	16A	PKF16W735	940.500
			32A	PKF32W735	1.199.000
			63A	81183	2.458.500
			125A	81195	5.659.500

Ổ Nối Nhiều Ngã

- Multi Adapter

	Cấp độ	Số cực - Điện áp	Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
	IP44	2P+E 230V	16A	PKZM403	1.925.000
	IP67	2P+E 230V	16A	PKZM703	2.332.000
	IP44	2P+E 230V	16A	PKZM409	2.420.000
	IP67	2P+E 230V	16A	PKZM709	2.920.500

CÔNG TẮC & Ổ CẮM PHÒNG THẨM NƯỚC DÒNG S56



Phích Cắm - Plug, IP66

Số cực	Điện áp (V)	Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
3P	250V	10A	S56P310GY_G15	995.500
		13A	S56P313GY_G15	786.500
		15A	S56P315GY_G15	1.221.000
		15A	S56P315RPGY_G15	1.078.000
		20A	S56P320GY_G15	1.342.000
		32A	S56P332GY_G15	1.342.000
4P	500V	20A	S56P420GY_G15	1.430.000
		32A	S56P432GY_G15	1.798.500
5P	500V	20A	S56P520GY_G15	1.798.500
		32A	S56P532GY_G15	2.711.500

Công Tắc - Switch, IP66

Số cực	Điện áp (V)	Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
1P	250V	10A	S56SW110GY	885.500
		20A	S56SW120GY	1.050.500
		32A	S56SW132GY	1.105.500
2P	500V	20A	S56SW220GY	1.287.000
		32A	S56SW232GY	1.188.000
		50A	S56SW250GY	1.534.500
3P	500V	63A	S56SW263GY	1.534.500
		10A	S56SW310GY	1.221.000
		16A	S56SW316GY	1.452.000
		20A	S56SW320GY	1.853.500
		32A	S56SW332GY	1.853.500
		50A	S56SW350GY	1.941.500
		63A	S56SW363GY	2.106.500

Hộp Đế - Mounting Enclosure, IP66

Số cực	Điện áp (V)	Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
101x101x63			S56E1GY_G15	220.000

Ổ Cắm - Surface Socket, IP66

Số cực	Điện áp (V)	Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
3P	250V	10A	S56SO310GY	792.000
		13A	S56SO313GY	940.500
		15A	S56SO315GY	1.331.000
		15A	S56SO315RPGY	1.661.000
		20A	S56SO320GY	1.606.000
		32A	S56SO332GY	1.782.000
4P	500V	20A	S56SO420GY	2.189.000
		32A	S56SO432GY	2.145.000
5P	500V	20A	S56SO520GY	2.794.000
		32A	S56SO532GY	2.794.000

Ổ Cắm Có Công Tắc - Switched Socket, IP66

Số cực	Điện áp (V)	Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
3P	250V	13A	S56C313GY	1.732.500
		15A	S56C315RPGY	2.288.000
		20A	S56C320GY	2.255.000
		32A	S56C332GY	3.113.000
4P	500V	20A	S56C420GY	3.267.000
		32A	S56C432GY	3.019.500
		50A	S56C450GY	3.635.500
5P	500V	20A	S56C520GY	5.879.500
		32A	S56C532GY	5.681.500

Ngắt Điện Phòng Thấm Nước - Isolator, IP66

Số cực	Điện áp (V)	Dòng điện (A)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
1P	250V	20A	WHS20_GY_G19	1.243.000
		35A	WHS35_GY_G19	1.325.500
		55A	WHS55_GY_G19	1.199.000
2P	440V	20A	WHD20_GY_G19	1.314.500
		35A	WHD35_GY_G19	1.386.000
		55A	WHD55_GY_G19	1.760.000
		63A	WHD63_GY_G19	1.765.500
3P	440V	20A	WHT20_GY_G19	1.386.000
		35A	WHT35_GY_G19	1.804.000
		55A	WHT55_GY_G19	2.073.500
		63A	WHT63_GY_G19	2.326.500
		80A	WHT80_GY_G19	3.767.500



Tủ điện E9



Thiết kế tinh tế | Dễ dàng lắp đặt
Nhập khẩu từ Nga

se.com/vn/vi/

Life Is On

Schneider
Electric

TỦ ĐIỆN DÂN DỤNG

Cấp độ bảo vệ IP40
Cấp độ chống va đập cơ khí IK07
Độ cách ly điện: Cấp 2
Đáp ứng tiêu chuẩn IEC 60695-2-11,
IEC 60439-3, IEC 60529,
EN 50102, IEC 60670-24



Tủ điện nhựa âm tường - Resi9 MP



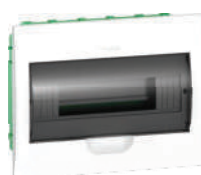
Số module (18mm)	Kích thước (WxHxD)	Cửa trắng	Cửa mờ	Đơn giá (VNĐ)
4	150x252x98	MIP22104	MIP22104T	533.500
6	186x252x98	MIP22106	MIP22106T	588.500
8	222x252x98	MIP22108	MIP22108T	687.500
12	294x252x98	MIP22112	MIP22112T	984.500
18	402x252x98	MIP22118	MIP22118T	1.507.000
24	294x377x98	MIP22212	MIP22212T	1.661.000
36	294x502x98	MIP22312	MIP22312T	1.936.000

Tủ điện nhựa nổi - Resi9 MP



Số module (18mm)	Kích thước (WxHxD)	Cửa trắng	Cửa mờ	Đơn giá (VNĐ)
4	124x198x95	MIP12104	MIP12104T	522.500
6	160x198x95	MIP12106	MIP12106T	577.500
8	196x228x101.5	MIP12108	MIP12108T	687.500
12	268x228x101.5	MIP12112	MIP12112T	929.500
18	376x228x101.5	MIP12118	MIP12118T	1.507.000
24	268x353x102	MIP12212	MIP12212T	1.699.500
36	267x478x102	MIP12312	MIP12312T	1.996.500

Tủ điện nhựa âm tường - E9 (Được nhập khẩu từ Nga)



Số module (18mm)	Kích thước (WxHxD)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
4/8	208x222x92	EZ9E108S2F	284.900
8/12	280x222x92	EZ9E112S2F	330.000
14/18	398x252x102	EZ9E118S2F	768.900
16/24	300x345x100	EZ9E212S2F	1.007.600
24/36	300x470x103	EZ9E312S2F	1.426.700

Tủ điện kim loại Acti9



Số module (18mm)	Kích thước (WxHxD)	Mã hàng	Đơn giá (VNĐ)
4	221x244x98	A9HESN04	775.500
6	257x244x98	A9HESN06	946.000
8	293x244x98	A9HESN08	1.067.000
12	365x244x98	A9HESN12	1.413.500
16	437x244x98	A9HESN16	1.985.500